

Thể loại "Truyện rất ngắn" trong đời sống văn học đương đại

1. Truyện rất ngắn - một cách tân của thể loại truyện ngắn

Truyện ngắn - với tư cách là một hình thức tự sự loại nhỏ đã ra đời ở Việt Nam từ thế kỷ XV - XVI dưới hình thức những câu chuyện truyền kỳ⁽¹⁾. Trải qua nhiều giai đoạn phát triển của văn học, truyện ngắn luôn chiếm thể loại ưu thế và gặt hái khá nhiều thành tựu quan trọng. Vào những năm 20, 30 của thế kỷ XX truyện ngắn Việt Nam đã đạt đến độ rực rỡ với sự xuất hiện của hàng loạt những cây bút có tên tuổi và để lại những dấu ấn quan trọng như Nguyễn Ái Quốc, Nguyễn Bá Học, Phạm Duy Tốn, Nam Cao, Nguyễn Công Hoan, Thạch Lam, Thanh Tịnh, Tô Hoài, Nguyễn Tuân...

Ở Việt Nam những năm sau đổi mới, cùng với sự thay đổi lớn lao của đời sống văn học, thể loại truyện ngắn gắn liền với các tên tuổi như Nguyễn Huy Thiệp, Nguyễn Thị Thu Huệ, Phan Thị Vàng Anh, Võ Thị Hảo, Hồ Anh Thái, Y Ban,... không chỉ tăng nhanh về số lượng mà còn đổi mới từ nội dung phản ánh đến hình thức thể hiện. Trong thời đại bùng nổ thông tin hiện nay truyện ngắn dường như luôn chú trọng đến vai trò "người lính xung kích" của mình. Để làm tròn vai trò đó, truyện ngắn luôn có ý thức làm thế nào đến với bạn đọc một cách nhanh và ngắn gọn nhất. Trương Hiền Lượng, nhà văn nổi tiếng của Trung Quốc đã nhận xét: "Thế giới bây giờ nhịp điệu cuộc sống tăng nhanh, phương thức để người ta có thể nhận tin, vui chơi và tiêu khiển không chỉ là đọc sách đơn thuần. Điều này khiến những người viết tiểu thuyết chúng tôi, vô tình hay hữu ý phải suy nghĩ đến

quy mô của tác phẩm mình viết, dài bao nhiêu mới dễ tiếp thu" (*Sổ tay người viết truyện ngắn*). Truyện rất ngắn ra đời vừa như một cách tân của nghệ thuật, vừa để nhanh chóng đáp ứng nhu cầu và thị hiếu của bạn đọc trong thời đại ngày nay.

Truyện rất ngắn có nhiều tên gọi khác nhau: "truyện ngắn mi ni", "truyện rất ngắn", "truyện cực ngắn", "truyện ngắn vi mạch" hay "[vi hình tiểu thuyết](#)". Truyện rất ngắn đã xuất hiện từ lâu ở nhiều nước trên thế giới. Trong tuyển tập *100 truyện cực ngắn thế giới* của Nxb. Hội Nhà văn năm 2000 đã tập hợp rất nhiều truyện của nhiều nước: Nga, Thổ Nhĩ Kỳ, Ba Lan, Hungari, Trung Quốc, Pháp, Séc, Rumani, Đan Mạch, Nam Phi, Đức, Áchentina, Thụy Sĩ. Trong đó các nền văn học lớn như Nga, Pháp, Trung Quốc có một khối lượng truyện khá lớn. Ở Việt Nam truyện rất ngắn cũng đã xuất hiện khá lâu. Trong truyện truyền kỳ Việt Nam từ thế kỷ XV - XVI cũng đã có nhiều truyện rất ngắn chỉ trên dưới 100 chữ như các truyện: *Bà đồng, Sống lại, Con hổ nghĩa hiệp, Cá thần, Nghề mọn nên quan*. Trong một thời gian dài, truyện rất ngắn ít được các nhà văn Việt Nam sử dụng. Nhưng từ thập kỷ 90 (thế kỷ XX) thể loại này lại được các nhà văn rất quan tâm. Năm 1993-1994, Tạp chí *Thế giới mới* đã tổ chức cuộc thi truyện rất ngắn và thu được kết quả tốt đẹp với sự góp mặt khoảng trên 5000 bản thảo của các cây bút chuyên nghiệp lẫn nghiệp dư. (Nhà văn Nguyên Ngọc cũng đã có bài đánh giá tổng kết cuộc thi và khẳng định triển vọng của truyện rất ngắn). Qua cuộc thi này nhiều tên tuổi đã được định vị, nhiều tài năng đã được phát hiện như Phạm Sông Hồng, Nguyễn Quang Thân, Thái Sinh, Quốc Dũng, Nguyễn Bản, Phan Thị Vàng Anh, Phan Triều Hải, Lý Thanh Thảo, Nguyễn Quốc Văn, Tường Long... Trong đó, nữ nhà văn Phạm Sông Hồng sau này đã trở thành cây bút chuyên viết truyện rất ngắn với ba tập truyện đã được xuất bản như *Vùng lặng, Nghĩa cử* và *Tiếng đáy*. Sau cuộc thi Tạp chí *Thế giới mới* kết hợp với Nxb. Hội Nhà văn đã tuyển chọn để in thành tập 40 truyện rất ngắn (tác phẩm chung khảo). Sau đó Nxb. Thành phố Hồ Chí Minh lại ra tiếp *100 truyện hay cực ngắn* năm 1999. Trên các mặt báo văn hóa văn nghệ cũng liên tục đăng các truyện rất ngắn

của các nhà văn Việt Nam và thế giới. Điều đó cho thấy càng ngày thể loại truyện rất ngắn càng được bạn đọc chú ý.

2. Sức chứa lớn trong một dung lượng nhỏ

Truyện rất ngắn với tính chất đặc thù của nó là dung lượng nhỏ, cô đọng và hàm súc. Dung lượng nhỏ với số lượng như một bài báo ngắn (có khi nửa trang báo có thể đăng được tới từ 3 - 4 truyện) đã cho phép truyện rất ngắn có nhiều đất để phát triển. Dung lượng nhỏ nhưng không có nghĩa truyện rất ngắn là "truyện ngắn rút bớt chữ" vì vậy về hình thức nó không kém gì một truyện ngắn với các yếu tố như cốt truyện, kết cấu, nhân vật, tình huống truyện. Giáo sư Lê Ngọc Trà trong lời bạt cho tác phẩm 40 truyện rất ngắn (tác phẩm chung khảo trong cuộc thi truyện rất ngắn của Tạp chí *Thế giới mới*) Nxb. Hội Nhà văn 1994 đã nhận xét "đã đành truyện rất ngắn thì cũng vẫn là truyện ngắn, nó có khá đầy đủ tính chất của truyện ngắn với tính cách là một thể loại. Nhưng truyện rất ngắn nói chung không phải ở chỗ nó ngắn hơn, ít lời hơn". Ví dụ truyện ngắn *Anh Hai* của Lý Thanh Thảo (trong tập *100 truyện ngắn cực hay* của Nxb. Văn Nghệ Thành phố Hồ Chí Minh) chỉ có chưa đầy 200 chữ nhưng nó đã có đầy đủ các yếu tố trên. Dung lượng nhỏ nhiều khi chỉ cho phép truyện rất ngắn phản ánh một khoảnh khắc của tâm trạng hay một sự kiện nào đó vừa xảy ra trong cuộc sống. Ví dụ truyện *Lạc đề* của Nguyễn Thị Bích Thủy, chỉ miêu tả tâm trạng thăng thót của cô bé Thu khi viết bài văn tả về bà nội của mình đẹp như một bà tiên trong truyện cổ tích (do em tưởng tượng ra vì bà của em đang sống ở quê) đã trở thành lạc đề khi ngày bố em đón bà ở quê lên không phải là hình ảnh người bà như em đã tả mà là một chiếc hòm gỗ đỏ và bà nội thì nằm trong đó. Đặc trưng này đem đến cho truyện rất ngắn một ưu thế mà tiểu thuyết và truyện ngắn không dễ có là phản ánh cuộc sống theo chiều sâu chứ không theo chiều rộng. Bởi thế, ngoài khả năng phản ánh những sự kiện nóng hổi của đời sống, truyện rất ngắn phần lớn đi sâu vào thế giới tinh thần, cụ thể hơn vào thế giới nội tâm đa dạng và phong phú của con người.

Khi bàn về sức chứa của truyện rất ngắn, Trương Hiền Lượng đã đưa ra một minh chứng rất sinh động: Một tòa báo mở một cuộc thi viết những tác phẩm ngắn nhất. Kết quả là một truyện ngắn sau đây được giải: “Sau khi loài người trên thế giới bị giết hết, chỉ có một người may mắn còn sống sót. Khi anh ta đang cô độc ngồi một mình trong nhà bỗng có tiếng gõ cửa bên ngoài”. Ông đã cho rằng với chỉ có ba dòng truyện ngắn trên đã hội tụ các yếu tố của một cuốn tiểu thuyết vì có thời gian (sau khi loài người bị giết hết), có địa điểm (trong nhà), có sự kiện (loài người bị giết), có miêu tả tâm lý (cô độc một mình), có triết lý (nếu người gõ cửa là đàn bà thì một sự sống mới sẽ đến, còn người gõ cửa là đàn ông thì phải xử lý mối quan hệ thế nào)... A. Tônxtôi - một nhà văn Nga nổi tiếng cũng đã từng cho rằng “hình thức nhỏ không có nghĩa là nội dung không lớn lao”.

Khảo sát *100 truyện cực ngắn*, thế giới, Nxb. Hội Nhà văn năm 2000 và *100 truyện hay cực ngắn*, nhiều tác giả, Nxb. Văn nghệ thành phố Hồ Chí Minh và *45 truyện rất ngắn*, tác phẩm trưng khảo cuộc thi truyện ngắn của Tạp chí *Thế giới mới*, Nxb. Hội Nhà văn năm 1999 và các tập truyện rất ngắn của nhà văn Phạm Sông Hồng cho thấy tuy với một dung lượng chữ rất vừa phải nhưng nội dung hiện thực được phản ánh trong những truyện rất ngắn lại rất phong phú. Những mảng hiện thực khác nhau của cuộc sống từ bề nổi đến bề sâu, từ những sự thật trần trụi hiện hiện trước mắt đến những góc khuất nẻo của tâm hồn đều là đề tài mà truyện rất ngắn hướng đến và thể hiện nó một cách sâu sắc, trọn vẹn. Có dư âm khốc liệt của cuộc chiến tranh qua hình ảnh một người đàn bà góa trên một chiếc thuyền qua sông (truyện *Đò thiêng*): Hai mươi năm trước người con gái trẻ tiễn chồng ra mặt trận trên một chuyến đò. Hai mươi năm sau cô gái vẫn đi trên chiếc đò ấy, nhưng giờ cô chỉ còn một mình cùng với chiếc vali đựng hài cốt của người chồng và cô phải cố dấu để trên đò không ai biết. Một truyện khác *Sao sáng lấp lánh* (Nguyễn Thị Ấm), là câu chuyện về người lính trẻ tên Minh trước giờ ra trận đã kể cho đồng đội của mình truyện tình yêu của anh với một cô diễn viên trường múa tên là Hạnh. Cả tiểu đội háo

hức chờ đợi được gặp Hạnh. Chỉ đến khi Minh ngã xuống, trước khi anh nhắm mắt mọi người mới biết đó là câu chuyện do anh tưởng tượng ra. Minh mồ côi cha mẹ từ nhỏ. Và cho đến khi anh nằm xuống Minh vẫn chưa một lần nắm tay người con gái nào. Đồng đội tìm thấy trong túi áo anh một chiếc phong bì đề "gửi Hạnh" trong đó có một bức thư vền vện chỉ có mấy dòng: "Hạnh ơi... anh cô đơn lắm". Câu chuyện làm người đọc xúc động đến rơi nước mắt.

Đất nước vừa trải qua những năm dài chiến tranh. Cuộc sống dù đã nhiều đổi thay nhưng chúng ta còn nhiều thiếu thốn. Bi kịch của sự nghèo nàn túng quẫn, cũng là một mảng hiện thực nhức nhối mà các nhà văn quan tâm thể hiện *Tám ảnh*, *Thằng hát rong*, *Tám cẳng hai càng*, *Căn gác xếp*, *Cái áo tai hại*... là những truyện ngắn hay viết về mảng đề tài này. Một chú bé nghèo dắt hai đứa em đi ăn xin, chú gặp một người nhân hậu cho một cái áo lành lặn, đẹp đẽ. Nhưng rồi chú đã không dám mặc vào vì nếu mặc vào thì chú sẽ không được ai cho nữa (*Cái áo tai hại*). Một chú bé khác, vất vưởng nơi đầu đường, xó chợ, gầm cầu, làm mọi thứ để có cái đút vào miệng, rồi bị người ta đánh đập khi đã lén ăn vụng bát cơm trắng có những lát giò lụa mịn màng của một con chó nhà giàu (*Tám ảnh*)... đó là những mảng hiện thực nghiệt ngã làm người đọc day dứt.

Bên cạnh hai mảng đề tài trên, một mảng đề tài khác cũng được nhà văn quan tâm thể hiện là phản ánh sự xuống cấp của đạo đức và sự suy thoái của nhân cách con người trong thời buổi kinh tế thị trường: *Vàng* (Vũ Đức Nghĩa); *Tàu đi Hòn Gai* (Nguyễn Quang Thân); *Con gà què* (Nguyễn Tường Long); *Con lợn đất* (Tống Trung); *Hoa cho người sống* (Trung Trung Đĩnh); *Thú quý* (Ngô Thị Kim Cúc)... là những lời cảnh báo nhức nhối cho người đọc. Một cô giáo sống và dạy học bao năm ở một vùng miền núi. Tình cờ cô gặp và cứu sống một gã đào vàng đang trong tình trạng tính mạng "ngàn cân treo sợi tóc". Cô đã cứu sống gã và sau đó đã trao gửi cả tình cảm thiêng liêng của mình cho gã. Sau những giờ ân ái gã đào vàng phát hiện ra chiếc nhẫn trên tay cô. Hắn đã đánh cắp chiếc nhẫn nhân lúc

cô ngủ say và bỏ trốn mà không biết đó chỉ là một chiếc nhẫn giả (*Vàng*). Một bà cụ mù treo cổ tự vẫn trong nhà vì thằng con trai bất hiếu (*Tàu đi Hòn Ga*). Một người bố trong cơn đói thuốc đã đang tâm cướp con lợn đất đựng tiền tiết kiệm của những đứa con nghèo (*Con lợn đất*). Một con gà mái què xấu xí để được một con gà con đẹp như tiên. Gà mẹ chăm chút cho gà con trở thành một con gà “thiếu nữ”. Nhưng rồi chính con gà con chỉ vì tranh ăn một con mồi của gà mẹ đã nhảy lên đá thẳng vào con gà què làm nó ngã bổ chỏng (*Con gà què*). Một người cha vì chỉ nghĩ đến tiền đã vô tình biến con mình thành một con thú (*Thú quý* – Ngô Thị Kim Cúc).

Đề tài về nỗi cô đơn của con người và số phận của những người phụ nữ là một trong những đề tài chính được các nhà văn đặc biệt là các nhà văn nữ quan tâm thể hiện: Phan Thị Vàng Anh với *Hoa muộn*; Nguyễn Thị Thu Huệ với *Chị tôi*; Phạm Sông Hồng với *Cam ngọt*; Lã Thế Khanh với *Đồng vọng ngược chiều*; Võ Nguyên với *Dáng mẹ bên đời*; Lê Hồng Bảo với *Nước mắt muộn màng*... *Cam ngọt* của Phạm Sông Hồng đều là sự thể hiện nỗi khát khao hạnh phúc của người phụ nữ. Một người đàn bà đi trên một chuyến tàu vô tình ngồi cạnh một người đàn ông xa lạ. Chị được người đàn ông bóc cam mời ăn (điều mà lâu nay chẳng có ai làm với chị). Nó khiến chị "như chợt vừa muốn giữ lại vừa thèm được ăn những múi cam ấy" vì chị chợt hiểu ra "có một mảnh đời khác như vừa thức giấc". Trước đây chị tưởng mình là người hạnh phúc trong gia đình nhưng giờ chị mới hiểu chị cô đơn biết chừng nào bởi cả chồng và con chưa từng ai quan tâm đến chị dù là một hành động nhỏ. Cùng với *Cam ngọt*, Phạm Sông Hồng còn có một loạt truyện ngắn khác như *Miền đời*, *Bờ mưa*, *Không có ga xuống*, *Vùng trống*, *Vết đường*... viết về nỗi cô đơn của người phụ nữ với những khắc khoải khôn nguôi. Là một nhà văn nữ, Phạm Sông Hồng tỏ ra khá miễn cảm và tinh tế khi đề cập đến chủ đề này. Chị đã có rất nhiều những câu văn ấn tượng diễn tả về thế giới tình yêu thầm kín của người phụ nữ: “Tôi đã yêu người đàn ông đầu tiên ấy đến tột cùng của cay đắng, đến giới hạn của vô bờ lòng bao dung, đến giọt cuối cùng của chất chiu khao khát”. Truyện của Phạm Sông Hồng mang đậm vẻ đẹp nữ tính dịu

dàng sâu sắc mà không kém phần mạnh mẽ, giàu chất trí tuệ. Nhà văn luôn biết khái quát ý nghĩa của cuộc sống từ những điều chiêm nghiệm của chính bản thân mình: "Khoá là để đóng vào nhưng khoá cũng là để mở ra một điều gì đó"; "Hình như những kỷ niệm đẹp là thứ khó bị lấy đi nhất trong đời một con người". Bóng dáng và số phận của những người phụ nữ trong truyện Phạm Sông Hồng đầy chờ đợi khát khao, đầy đau đớn và khắc khoải bởi những bất hạnh của cuộc đời nhưng cũng đầy niềm tin vào cuộc sống và ý thức khẳng định mình. Cô gái trong *Miền đợi* đã hai lần yêu, nhưng cả hai lần đều không đến bến của hạnh phúc bởi cả hai người con trai đều từ giã cuộc đời đúng vào lúc cô chuẩn bị làm lễ cưới. Nhưng rồi cô gái đã không ngã gục, cô tiếp tục học lên để bảo vệ luận án tiến sĩ, cô lấy công việc làm niềm vui. Người phụ nữ trong *Nghĩa cử* lại chịu đựng tất cả lời đàm tiếu của mọi người trong câu chuyện hôn nhân của mình chỉ để thực hiện một "nghĩa cử" với một người đàn ông mang trong mình chất độc màu da cam là sinh cho anh ta một đứa con trai. Mỗi cuộc đời là một ẩn số của những bi kịch và hạnh phúc. *Đồng vọng ngược chiều* của Lã Thế Khanh; *Mẹ tôi không còn chảy nước mắt* của Trịnh Bửu Hoài; *Đánh ghen* của Khuê Việt Trường; *Cây nhang* của Nguyễn Ngọc Mộc... đều là những câu chuyện bi thương đầy nước mắt về số phận của con người.

Với những nội dung như một phiên bản của cuộc đời, truyện rất ngắn đã đến với chúng ta như một người bạn tâm tình, xẻ chia những buồn vui được mất trong cuộc sống.

3. Sự giản lược nhân vật tối đa. Kết cấu đơn giản. Ngôn ngữ cô đọng hàm súc

Mỗi tác phẩm văn học hoàn thiện bao giờ cũng là sự cộng hưởng từ hai phía nội dung lẫn hình thức. Hình thức của truyện rất ngắn hấp dẫn người đọc trước hết ở những đặc trưng nghệ thuật riêng biệt.

Trước hết về nhân vật, truyện rất ngắn thường rất ít nhân vật, thường chỉ có từ một đến bốn nhân vật, thậm chí chỉ có một nhân vật độc thoại xưng "tôi" giải bày tâm trạng và nỗi niềm của mình. Truyện *Anh Hai* của Lý Thanh Thảo chỉ có bốn nhân vật: người mẹ, đứa con trai và hai đứa bé bụi đời; *Vàng* của Vũ Đức Nghĩa có hai nhân vật: cô gái và gã đào vàng; *Bông hồng thứ bảy* của Điền Ngọc Phách có hai nhân vật: chú bé con nhà giàu và cô bé nhà nghèo; *Cái áo tai hại* có hai nhân vật chú bé nhà nghèo và nhân vật xưng tôi. Các truyện của Nguyễn Thị Miên, Nguyễn Thị Thu Huệ, Nguyễn Thị Ấm, Phan Triều Hải, Phạm Sông Hồng... phần lớn chỉ có từ một đến hai nhân vật.

Điểm khai mở của truyện rất ngắn thường là nhà văn chọn cho mình một tình huống hoặc một khoảnh khắc. Tình huống hay khoảnh khắc này có thể là một sự kiện bất ngờ xảy ra trong đời sống hoặc một khoảnh khắc xảy ra trong tâm trạng khi gặp một sự kiện nào đó xảy ra trong đời sống. Từ những tình huống và khoảnh khắc đó, tính cách nhân vật và chủ đề tư tưởng của tác phẩm được bộc lộ. Ví dụ trong truyện *Cam ngọt* của Phạm Sông Hồng, tình huống truyện bắt đầu được khai mở khi người phụ nữ bất ngờ được người đàn ông đi cùng chuyến tàu bóc cam mời ăn. Từ sự kiện này người phụ nữ sống trong một chuỗi tâm trạng suy tưởng về nỗi cô đơn của mình trong căn nhà bên cạnh chồng và con. Và cũng từ sự kiện đó người ta hiểu người phụ nữ trước kia chỉ biết hy sinh cho người khác cũng luôn khát khao được người khác yêu thương, chia sẻ. Và trong nỗi bất hạnh của con người, nỗi bất hạnh về sự cô đơn cũng là điều khiến chúng ta đau đớn như bất cứ nỗi bất hạnh nào. Ở truyện ngắn *Bố mẹ* của Bùi Mai Hạnh tình huống truyện bắt đầu từ việc một chú bé bất ngờ gặp hình ảnh hai ma nơ canh một nam và một nữ đứng cạnh nhau trong tủ kính ở tiệm may cuối phố. Từ đây trong đầu chú bé là một chuỗi hồi tưởng về gia đình hạnh phúc của chú ngày xưa có cả bố lẫn mẹ. Giờ, mỗi sáng thức dậy, chỉ còn mình chú trơ chọi trên cái giường mênh mông. Bố mẹ đã biến mất khỏi đời chú. Ông bà nội không sao bù đắp được sự thiếu vắng này. Và cứ chiều chiều chú bé lại đến nhìn ngắm cặp ma nơ canh và sung sướng khi

thấy bố mẹ bên nhau. Quá trình triển khai các tình huống truyện cũng là quá trình triển khai các kết cấu của truyện. Kết cấu truyện rất ngắn thường đơn giản và được triển khai trên nền nghịch lý của các sự kiện, tình huống. Ví dụ truyện *Anh Hai* của Lý Thanh Thảo là nghịch lý giữa việc chú bé nhà giàu được mẹ dỗ cho ăn que kem nhưng lại phụng phịu vứt que kem xuống đất và hai đứa bé bụi đời nghèo đói đã nhặt chúng lên để liếm. *Cái áo tai hại* của Nguyễn Trường Kỳ là nghịch lý ở sự trớ trêu: một chú bé nghèo mặc áo rách rưới được cho áo đẹp nhưng lại không dám mặc. Ở *Sông Lấp* của Nguyễn Bản lại là nghịch cảnh giữa việc một người phụ nữ được sống với người đàn ông yêu thương mình nhưng tâm hồn lại để vào hình ảnh của người đã từng phản bội mình đi theo một người đàn bà khác, đó chính là nghịch lý của tình yêu. *Con gà què* của Nguyễn Tường Long là nghịch lý giữa một con gà què xấu xí nhưng ẩn chứa một tâm hồn nhân ái bao dung, còn một con gà con đẹp như tiên lại là một đứa con tham lam ích kỷ.

Một đặc trưng nữa của truyện rất ngắn là thường đi vào miêu tả thế giới nội tâm của con người - một thế giới khó nhận diện rõ ràng nên kết cấu của truyện rất ngắn cũng thường triển khai trên những diễn biến của dòng chảy tâm lý *Hoa muôn* của Phan Thị Vàng Anh; *Bờ mưa* của Phạm Sông Hồng; *Ru quên* của Nguyễn Thị Miên; *Giấc mơ* của Nguyễn Khắc Thao; *Thuyền lá* của Thái Sinh; *Khoảnh khắc trong mơ* của Nguyễn Kim Hoàng... đều được triển khai trên nền của những diễn biến nội tâm nhân vật, từ đó người đọc thấy được số phận của mỗi cuộc đời và tính cách của nhân vật. Ngoài kết cấu theo dòng tâm lý, một số truyện lại kết cấu theo kiểu truyền thống (kết cấu vòng tròn). Câu chuyện được kể từ thời điểm hiện tại, trở về quá khứ rồi lại quay lại hiện tại. *Sông Lấp* (Nguyễn Bản), *Thuyền lá* (Thái Sinh), *Tàu đi Hòn Gai* (Nguyễn Quang Thân), *Ráng đỏ* (Võ Khắc Nghiêm)... là những truyện được viết theo kết cấu vòng tròn. Kiểu kết cấu này cho ta thấy sự gắn kết giữa các mảng không gian và thời gian của hiện tại và quá khứ làm cho chủ đề của câu chuyện sáng rõ hơn và bạn đọc có thể hiểu hơn về hành động và tính cách nhân vật mà tác giả

không cần thuyết minh nhiều. Ví dụ truyện *Ráng đỏ* của Võ Khắc Nghiêm - là câu chuyện về cuộc đời của một người phụ nữ được hiện dần qua câu chuyện về lịch sử của cây cau trồng trước nhà chị. Cây cau là kỷ niệm của hạnh phúc vợ chồng chị nhưng cũng là đầu mối xung khắc bất hoà giữa chị và hàng xóm trong quá khứ. Hình ảnh của chị trèo lên hái cau “Giữa ráng chiều đỏ rực, thân hình chị được dát vàng lấp lánh trên ngọn cây cao vút” để hái những quả cau xanh thắm cho đám cưới của cậu hàng xóm - người đã từng định vung tay chặt cây cau, đã chứng minh cho vẻ đẹp cao thượng của lòng vị tha của con người.

Kết thúc của truyện rất ngắn thường là kết thúc mở. Người đọc có thể tự do dự đoán về số phận của nhân vật trong truyện. Ví dụ kết thúc truyện *Hoa chanh trái vụ* của Văn Như Cương là lối kết thúc bằng một lời bật: “Anh Chanh hiện nay anh ở đâu? Nếu anh đọc mẩu chuyện này của tôi, xin anh viết thư về tòa soạn Thế giới mới để báo. Tôi chắc chắn anh sẽ chứng minh rằng những điều tôi viết trên đây hoàn toàn là sự thật”. Chanh là kết quả của một cuộc tình của một đôi trai gái. Lễ cưới của họ chưa kịp tổ chức thì giặc Pháp tràn đến làng. Người con trai bị giặc giết, người con gái cũng qua đời sau khi sinh cậu bé Chanh mà sinh thời cậu vẫn bị nghi là con hoang vì mẹ cậu do nhiệm vụ của cách mạng phải quan hệ với nhiều người trong đó có cả lính Pháp. Chỉ có chi tiết có vẻ kì bí này chứng minh ai là cha của Chanh: “Đứa bé đưa cánh tay tật nguyên của mình trước sự kinh ngạc của mọi người, năm ngón tay bé bỏng từ từ mở ra năm cánh hoa. Giữa lòng bàn tay trắng hồng là một nụ chanh còn tươi nguyên và cũng đang từ từ xòe cánh. Mùi hoa chanh tràn ngập ngôi đình, ngào ngạt át cả trăm hương” Chanh còn sống hay không? Có viết thư về tòa soạn tạp chí Thế giới mới để minh chứng câu chuyện là có thật hay không? Câu trả lời còn bỏ ngỏ. Kết thúc truyện *Cam ngọt* người đọc cũng không đoán được người phụ nữ sau đó có hạnh phúc không? Chị tiếp tục sống cô đơn bên cạnh chồng và con hay thoát ra khỏi họ để đi tìm một bến bờ hạnh phúc mới?

Ngoài những đặc trưng về kết cấu, ngôn ngữ trong truyện rất ngắn